

Số: 150/BC - DKTB

Thái Bình, ngày 14 tháng 02 năm 2021

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

### I. THÔNG TIN CHUNG:

#### 1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ THÁI BÌNH**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1000808141 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp lần đầu ngày 30 tháng 11 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ tám ngày 16 tháng 09 năm 2020.
- Vốn Điều lệ của Công ty là 109.000.000.000 đồng; tương đương 10.900.000 cổ phần, mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 74.120.000.000 đồng.
- Địa chỉ: Số 545, Đường Trần Lãm, P. Trần Lãm, Tp Thái Bình, Tỉnh Thái Bình.
- Số điện thoại: 02273 833 552 - Số fax: 02273 838 757.
- Website: [www.pvoilthaibinh.com.vn](http://www.pvoilthaibinh.com.vn). Email: [pvoilthaibinh@pvoil.com.vn](mailto:pvoilthaibinh@pvoil.com.vn)
- Mã cổ phiếu: POB

#### Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình (PVOIL THÁI BÌNH) tiền thân là Công ty TNHH MTV Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí Thái Bình trực thuộc Tổng công ty Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí, trải qua quá trình hình thành và phát triển với xu hướng chuyên môn hóa cho các Tổng công ty thuộc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam. Tháng 6/2009 Công ty được sát nhập về Tổng công ty Dầu Việt Nam với tên là Công ty TNHH MTV Dịch vụ Xăng dầu Dầu khí Thái Bình. Tháng 12/2010, Công ty chuyển đổi mô hình sang Công ty Cổ phần với tên gọi Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình vốn điều lệ 130 tỷ, trong đó vốn của Tổng công ty Dầu Việt Nam chiếm 88,4 tỷ.

Thực hiện Nghị quyết của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng công ty Dầu Việt Nam về việc tái cấu trúc PVOIL Thái Bình, chia tách thành 2 Công ty từ ngày 01/4/2016, là Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình và Công ty CP Dịch vụ Dầu khí Thái Bình. Vốn điều lệ của PVOIL Thái Bình là 109 tỷ đồng và Trong đó vốn Tổng công ty Dầu Việt Nam chiếm 68% cổ phần.

Hiện nay, Công ty có hệ thống 17 Cửa hàng xăng dầu, 01 chi nhánh và 01 kho trung chuyển xăng dầu với sức chứa 6.000 m<sup>3</sup> đang phục vụ cho nhu cầu sản xuất kinh doanh của công ty cũng như khách hàng trong và ngoài tỉnh.

## **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

- Ngành nghề kinh doanh chính:

- + Kinh doanh xăng dầu, vận chuyển xăng dầu, cho thuê kho xăng dầu.
- + Vận chuyển xăng dầu bằng đường bộ.
- + Pha chế xăng E5.

- Địa bàn kinh doanh: Sản phẩm chính của Công ty được kinh doanh chủ yếu trên địa bàn Tỉnh Thái Bình và các tỉnh lân cận.

## **3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**

### **a/ Mô hình quản trị:**

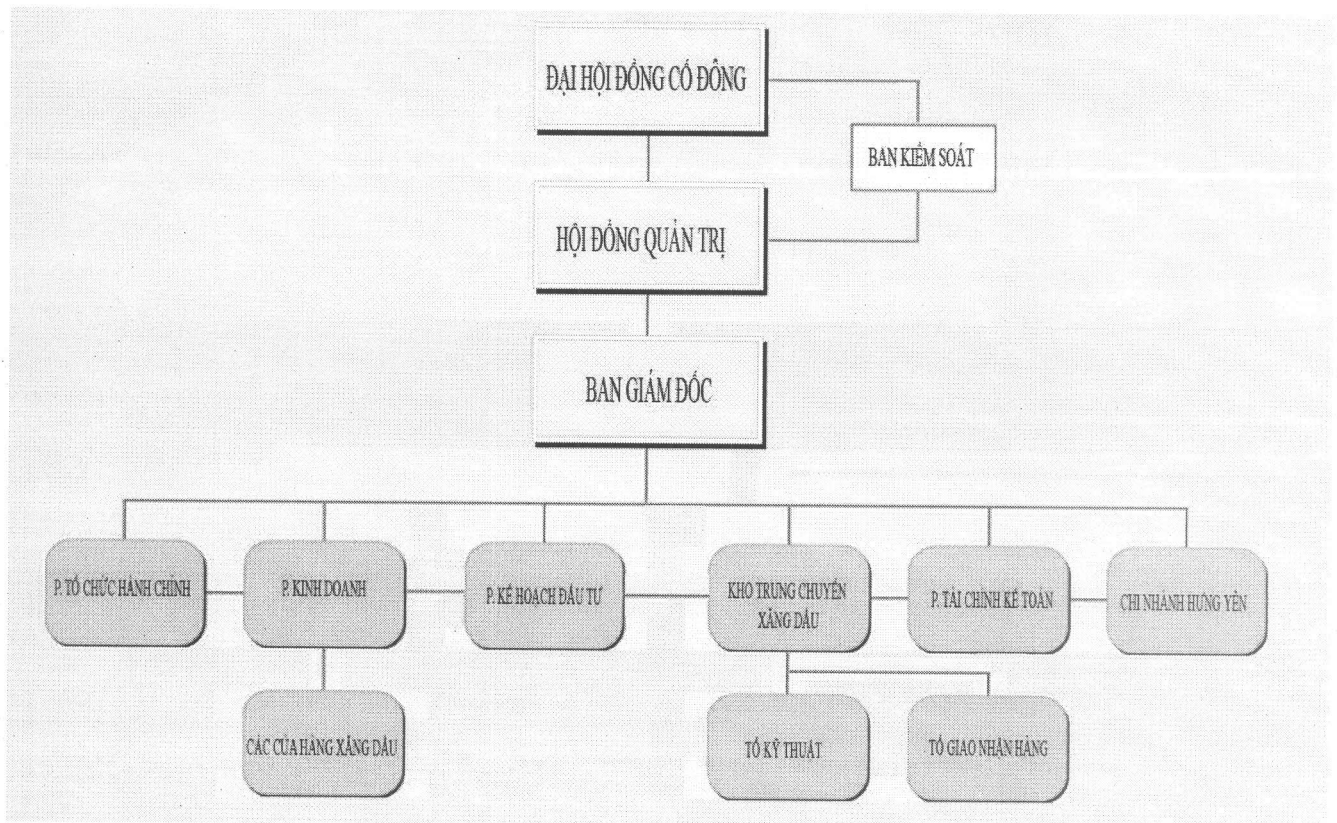
- Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) có thẩm quyền cao nhất Công ty, quyết định những vấn đề thuộc quyền và nhiệm vụ do luật pháp, Điều lệ Công ty quy định;

- Hội đồng quản trị (HĐQT) là cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định những vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ.

- Ban kiểm soát (BKS) thực hiện nhiệm vụ thay mặt ĐHCĐ giám sát, đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc theo quy định trong Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, quyết định của ĐHCĐ và các văn bản pháp luật;

- Ban Giám đốc (BGĐ) điều hành hoạt động của Công ty trong đó đứng đầu là Giám đốc.

### **b/ Cơ cấu bộ máy quản lý:**



#### 4/ Định hướng phát triển:

- Xây dựng chính sách bán hàng của đơn vị phù hợp với chính sách chung của Tổng công ty và tình hình kinh doanh của đơn vị để đảm bảo kinh doanh an toàn, hiệu quả, tuân thủ các quy định của Tổng công ty, của Nhà nước về kinh doanh xăng dầu; Xây dựng chính sách tạo nguồn xăng dầu ngoài nguồn hàng của Tổng công ty phù hợp với các quy định của Tổng công ty, của Nhà nước.

- Đẩy mạnh công tác triển khai đề án 1114 “Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại CHXD”:, đề án 808 về: “Nâng cao chất lượng dịch vụ tại Kho trung chuyển xăng dầu” của Tổng công ty Dầu Việt Nam trên toàn hệ thống.

- Phát triển mạnh hệ thống phân phối, hệ thống CHXD tại các thị trường được phân công.

- Tập trung nguồn lực cho việc phát triển khách hàng công nghiệp lớn, phấn đấu phát triển và duy trì cung cấp từ 4- 5 khách hàng để giữ ổn định sản lượng.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ tại Kho trung chuyển xăng dầu, các CHXD đảm bảo an toàn, sạch đẹp và chuyên nghiệp theo nội dung Đề án 808 của Tổng công ty.

- Tiếp tục tìm kiếm các cơ hội đầu tư CHXD bán lẻ theo các hình thức (đầu tư mới, mua, thuê, hợp tác) phấn đấu năm 2021 phát triển thêm được 01 CHXD hoạt động hiệu quả.

- Phối hợp với nhà đầu tư PETROTECH Thái Bình và Tổng công ty vận hành an toàn và khai thác hiệu quả 02 dự án tại Kho: dự án xử lý Condensate Thái Bình và dự án Pha chế Xăng E5... nhằm tăng vòng quay và hiệu quả khai thác Kho.

- Tăng cường công tác quản trị rủi ro trong hoạt động kinh doanh bao gồm: Quản trị hàng tồn kho, kiểm soát dòng tiền và quản lý công nợ.

- Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí, nguồn vốn đầu tư để nâng cao hiệu quả trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Tuân thủ tuyệt đối các quy định về an toàn – phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, đảm bảo cho con người và tài sản trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ khác được Đại hội đồng Cổ đông Công ty giao

### 5/ Các rủi ro:

Lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty là kinh doanh xăng dầu tiềm ẩn các rủi ro chính:

- Tại những thời điểm trước khi Nhà nước điều chỉnh tăng giá bán lẻ thì việc tạo nguồn rất khó khăn, Công ty không có lượng hàng dự trữ tốt khi giá xăng dầu tăng.

- Giá giao của Tổng công ty áp dụng cho đơn vị tại một số thời điểm chưa thực sự cạnh tranh so với các đầu mối trong khu vực tại một số thời điểm.

- Một số tài sản được đầu tư lớn, đặc biệt là Kho trung chuyển xăng dầu... trong khi việc khai thác tài sản này còn hạn chế... Chi phí khấu hao tài sản lớn... Tỷ suất lợi nhuận/ vốn điều lệ còn thấp.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

#### a/ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về phương hướng hoạt động trong năm. Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID -19 nhưng PVOIL Thái Bình luôn chủ động bám sát thị trường xăng dầu trong và ngoài nước nên hoạt động kinh doanh của đơn vị đạt được một số kết quả cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2019	KH năm 2020	TH năm 2020	% HT KH năm 2020	% HT TH so năm 2019
1	SL xăng dầu	m <sup>3</sup>	59.532	59.500	57.766	97,09%	97,03%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	827,3	747,4	547,6	73,27%	66,19%
3	Tổng chi phí	Tỷ đồng	36,29	41,90	33,82	80,72%	93,19%

4	Tổng LNTT	Tỷ đồng	3,8	3,2	(0,73)	-22,81%	-19,21%
5	Lãi cơ bản/cổ phiếu	Đồng	270		(67)		

#### **b/ Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

Năm 2020 tập thể Ban lãnh đạo và Người lao động trong Công ty đã không ngừng cố gắng, nỗ lực bằng nhiều hình thức, nhiều giải pháp thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị. Tuy nhiên trong bối cảnh đại dịch COVID 19 ảnh hưởng nặng nề tới hoạt động của nền kinh tế, một số chỉ tiêu chính đã không hoàn thành kế hoạch được Tổng công ty giao, cụ thể:

- Sản lượng bán hàng xăng dầu năm 2020 đạt 57.766 m<sup>3</sup>, hoàn thành 97,09% kế hoạch năm 2020, giảm 2,97% so với thực hiện năm 2019.

- Lợi nhuận trước thuế thực hiện (0,73) tỷ đồng, không đạt kế hoạch được giao.

- Thực hiện yêu cầu theo của Tổng công ty về việc chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm. PVOIL Thái Bình đã kiểm soát rất tốt về việc tiết kiệm, chống lãng phí cho người lao động trong Công ty. Cụ thể chi phí kinh doanh xăng dầu thực hiện trong năm là 466 đồng/lít/569 đồng lít kế hoạch; giảm 103 đồng so với kế hoạch Tổng công ty giao.

- Thu nhập bình quân trong năm đạt 7.900.000 đồng/người/tháng, Công ty duy trì ổn định về đời sống vật chất và tinh thần của CBCNV và Người lao động.

- Công tác đầu tư: Trong năm 2020, Công ty cũng đã rất cố gắng hoàn thành chỉ tiêu phát triển hệ thống, tuy nhiên do ảnh hưởng từ đại dịch Covid và rất nhiều các lý do khác nhau công tác đầu tư phát triển hệ thống đã không hoàn thành kế hoạch; công tác mua sắm trang thiết bị theo đúng kế hoạch được Tổng công ty phê duyệt:

- Công tác sửa chữa, bảo dưỡng trang thiết bị, máy móc... được tiến hành thường xuyên và đúng quy định đảm bảo cho hoạt động SXKD cho toàn hệ thống.

- Công ty đã áp dụng và thực hiện có hiệu quả Đề án 1114, 808 và chương trình Khách hàng thành viên (PVOIL EASY) của Tổng công ty; kết quả đã có những chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả kinh doanh, sản lượng bán lẻ trong năm đạt 22.399 m<sup>3</sup> hoàn thành 106% kế hoạch năm.

- Theo kết quả chấm điểm và đánh giá của tổ 1114 Công ty và Tổng công ty trong năm: Đơn vị có 17/17 Cửa hàng đều đạt kết quả cao theo bộ tiêu chí đánh giá.

- Áp dụng nghiêm túc và hiệu quả chương trình Khách hàng thành viên (PVOIL EASY): sản lượng đạt được trong năm 2020 là 2.033 m<sup>3</sup>/ kế hoạch 1.320 m<sup>3</sup>, hoàn thành 154% KH năm.

- Hoạt động SXKD đảm bảo hiệu quả và an toàn về vốn; không để phát sinh công nợ xấu, công nợ khó đòi.

- Nộp ngân sách theo quy định của Nhà nước: số nộp trong kỳ là 141 tỷ đồng.

#### **2/ Tổ chức và nhân sự:**

- Công ty đã thực hiện rà soát bố trí cơ cấu lao động đảm bảo đủ lao động về số lượng, chất lượng cho các Phòng/đơn vị thuộc Công ty nhằm nâng cao năng suất lao động giảm chi phí tăng hiệu quả trong SXKD.

**a/ Danh sách Ban điều hành tại thời điểm 31/12/2020:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Số CP sở hữu có quyền biểu quyết	Tỷ lệ
1	Đoàn Duy Công	Chủ tịch HĐQT	05/11/1963	Thái Bình	4.142.000	38%
2	Quách Văn Sơn	Ủy viên HĐQT, Phó Giám đốc Phụ trách Công ty	1980	Hà Nội	3.270.000	30%
3	Trần Minh Tuấn	Ủy viên HĐQT		Hà Nội		
4	Ngô Văn Tuấn	Phó Giám đốc Công ty	08/04/1981	Thái Bình		
5	Đoàn Hữu Nha	Phó Giám đốc Công ty	17/10/1971	Nam Định		
6	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Trưởng ban Kiểm soát	24/05/1972	Thái Bình		
7	Nguyễn Thị Thu Hương	Phó phòng phụ trách Phòng TCKT	20/08/1981	Thái Bình		

**b / Những thay đổi trong Ban điều hành năm 2020:**

- Ông Tôn Quốc Bình thôi giữ chức Giám đốc Công ty từ ngày 17/08/2020.
- Ông Quách Văn Sơn giữ chức Phó Giám đốc phụ trách Công ty từ ngày 17/08/2020.
- Ông Vũ Mạnh Cường thôi giữ chức Trưởng phòng TCKT từ ngày 17/08/2020.
- Bà Nguyễn Thị Thu Hương giữ chức Phó phòng phụ trách Phòng TCKT từ ngày 17/08/2020.

**c/ Số lượng cán bộ, nhân viên:**

Tổng số lao động sử dụng bình quân trong năm 2020 là 131 người, chủ yếu là lao động trực tiếp kinh doanh xăng dầu.

**d/ Chính sách liên quan đến người lao động:**

- Công ty thực hiện các chế độ BHXH, công tác BHLĐ, trang bị bảo hộ lao động, tổ chức huấn luyện ATLĐ, các công tác tuyển dụng, chấm dứt HĐLĐ, nghỉ phép... thực hiện đúng quy định pháp luật và quy chế Công ty, duy trì việc làm thường xuyên cho người lao động.

- Công ty thực hiện chi trả tiền lương cho người lao động kịp thời, đúng thời gian và phù hợp với tình hình thực tế, tính chất công việc, năng suất lao động của từng cá nhân. Mức thu nhập bình quân của người lao động năm 2020 là 7.900.000 đồng/người/tháng.

- Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV-NLĐ theo đúng quy định.

- Ngoài ra, Công ty còn các chế độ chính sách khác theo thỏa ước LĐTT như ngày 8/3, 20/10, tết Trung thu, ... và các chính sách khác chăm lo đến đời sống vật chất tinh thần của người lao động.

- Dịp kỷ niệm các ngày Lễ lớn, ngày Tết trong năm, phối hợp với Công đoàn cơ sở Công ty tặng quà cho toàn thể người lao động.

**3/ Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:**

- Trong năm 2020 Công ty đã hoàn thành việc lắp đặt và đưa vào sử dụng hệ thống báo cháy tự động tại Kho trung chuyển xăng dầu.

- Công tác cải tạo, sửa chữa: Nhằm gia tăng SL qua kênh bán lẻ, năm 2020 Công ty đã hoàn thành việc sửa chữa lớn các cửa hàng trong hệ thống như CHXD Đông Mỹ, Đông Hải, Tây An và chỉnh trang nhận dạng thương hiệu trong toàn hệ thống.

- Công tác đầu tư phát triển hệ thống: Công ty cũng đã rất cố gắng hoàn thành chỉ tiêu phát triển hệ thống, tuy nhiên do ảnh hưởng từ đại dịch Covid và rất nhiều các lý do khác nhau. Năm 2020 công tác đầu tư phát triển hệ thống đã không hoàn thành kế hoạch.

- Công tác hoàn thiện hồ sơ pháp lý tồn đọng:

+ CHXD Mỹ Lộc: Đã hoàn thành cung cấp hồ sơ với Sở TNMT v/v xin thuê đất và đang chờ Sở TNMT hoàn thiện hồ sơ để ký hợp đồng thuê đất.

+ Công tác sửa chữa, bảo dưỡng trang thiết bị, máy móc, Công tác mua bảo hiểm cho phương tiện vận tải và các CHXD, Kho TCXD được thực hiện đầy đủ, theo đúng các quy định, nhằm đảm bảo phục vụ tốt nhất cho hoạt động SXKD của toàn hệ thống.

8  
3  
H  
D  
KI  
B  
-T.

- Công tác ATPCCN: Thực hiện đầy đủ nội quy, quy định về an toàn PCCN của Nhà nước, Tổng công ty và Công ty.

**4/ Tình hình tài chính:**

**a/ Tình hình tài chính:**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng, giảm
1	Tổng giá trị tài sản	149.124	133.047	Giảm 10,8%
2	Doanh thu thuần	827.318	547.572	Giảm 33,8%
3	Lợi nhuận từ hoạt động KD	4.044	-573	Giảm 114,2%
4	Lợi nhuận khác	-250	-154	Tăng 38,4%
5	Lợi nhuận trước thuế	3.793	-727	Giảm 119,2%
6	Lợi nhuận sau thuế	2.942	-727	Giảm 124,7%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

**b/ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

STT	Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
*	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,78	2,20	
2	Hệ số thanh toán nhanh (TSNH-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,85	1,29	
*	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
1	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,24	0,18	
2	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,32	0,22	
*	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
1	Vòng quay hàng tồn kho	23,59	24,14	
2	Vòng quay tổng tài sản	5,52	4,12	
*	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
1	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/DT thuần	0,0036	-0,0013	
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,2598	-0,0067	



3	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,0196	-0,0055	
4	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,0049	-0,0011	

**5/ Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

**a/ Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần: 10.900.000 cổ phần.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Giá trị vốn cổ phần đã góp: 109.000.000.000 đồng.

**b/ Cơ cấu cổ đông:**

STT	Danh mục	Số lượng cổ phần	Giá trị (trđồng)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông Tổng công ty DVN	7.412.000	74.120	68
2	Cổ đông NH TMCP Đại Dương	1.199.000	11.990	11
3	Cổ đông Công ty Quản lý quỹ Thái Bình Dương	381.500	3.815	3,5
4	Cổ đông cá nhân	1.907.500	19.075	17,5
<b>Tổng cộng:</b>		10.900.000	109.000	100

**c/ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.**

**d/ Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.**

**e/ Các chứng khoán khác: Không có.**

- Công ty đã được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận đăng ký chứng khoán số: 174/2017/GCNCP-VSD ngày 13/09/2017 với Mã chứng khoán: POB

- Theo quy định pháp luật hiện hành, Công ty đã đăng ký giao dịch chứng khoán trên sàn giao dịch Upcom và được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận theo Quyết định số: 802/QĐ-SGDHN ngày 22/09/2017 chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình, ngày giao dịch đầu tiên là Thứ Sáu 29 tháng 09 năm 2017.

**6/ Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:**

**6.1/ Quản lý nguồn nguyên vật liệu:**

Hoạt động chính của Công ty là kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm khác nên việc quản lý hàng hóa được thực hiện đúng theo quy định về quản lý hàng tồn kho.

## **6.2/ Tiêu thụ năng lượng:**

a/ Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

- Văn phòng Công ty: Khoảng 3200 Kwh/tháng.
- Hệ thống CHXD: Khoảng 12000 Kwh/tháng.
- Kho TCXD: Khoảng 7814 Kwh/tháng.

b/ Năng lượng tiết kiệm được thông qua giải pháp tiết kiệm năng lượng đã áp dụng: Chưa có

## **6.3/ Tiêu thụ nước:**

- Nguồn cung cấp nước chính: Nước sạch do Công ty CP Nước sạch Thái Bình.
- Lượng nước sử dụng trong năm: khoảng 31.500 m<sup>3</sup>/năm.

## **6.4/ Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

- Công ty luôn tuân thủ và thực hiện tốt các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường:

a/ Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b/ Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường; Không có

## **6.5/ Chính sách liên quan đến người lao động:**

**a/ Số lượng lao động, mức lương bình quân đối với người lao động:**

- Tổng số lao động sử dụng bình quân trong năm 2020 là: 131 người
- Mức thu nhập bình quân năm 2020 là : 7.900.000 đồng/người/tháng

**b/ Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:**

- Chính sách với người lao động: 100% người lao động trong Công ty có việc làm và đều được ký HĐLĐ theo đúng quy định.

- Công ty đã mua bảo hiểm sinh mạng cá nhân, tai nạn cá nhân cho người lao động và giải quyết đầy đủ các chế độ trợ cấp cho người lao động theo đúng nội dung của Thỏa ước lao động tập thể.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động hàng năm. Công tác bảo hộ lao động, trang bị bảo hộ lao động, tổ chức huấn luyện an toàn lao động, các công tác tuyển dụng, chấm dứt hợp đồng lao động, nghỉ phép..... thực hiện đúng quy định pháp luật và quy chế Công ty, duy trì việc làm thường xuyên cho người lao động. Năm 2020, Công ty đã điều chỉnh mức đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động phù hợp quy định về mức lương tối thiểu vùng.

- Phối hợp tổ chức công đoàn, xây dựng thỏa ước lao động tập thể, quy chế trả lương, quy trình tuyển dụng, đào tạo phù hợp quy định pháp luật ...

### **c/ Hoạt động đào tạo người lao động:**

Công ty đặc biệt chú trọng công tác đào tạo của nội bộ, công tác đào tạo của Tổng công ty nhằm không ngừng nâng cao trình độ nghiệp vụ của người lao động như: cửa hàng trưởng, nhân viên tại các CHXD và công nhân Kho trung chuyển xăng dầu. Trong năm, Công ty thực hiện đào tạo 10 khóa học với 195 lượt người, chi phí đào tạo là 75,1 triệu đồng.

### **6.6/ Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.**

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác bao gồm hỗ trợ tài chính phục vụ cộng đồng: Ủng hộ Quỹ Phòng chống thiên tai của Tỉnh Thái Bình năm 2020 trị giá 32.581.000 đồng, ủng hộ đồng bào Miền Trung chịu thiệt hại do bão lũ 12 triệu đồng, trao 75 suất quà trị giá 30 triệu đồng trao cho bà con trên địa bàn tỉnh có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết nguyên đán.

**6.7/ Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:** Không có

## **III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:**

### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Trải qua một năm với nhiều biến động và vô cùng khó khăn trước ảnh hưởng của đại dịch COVID 19 đối với nền kinh tế nói chung và các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu nói riêng, hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch được giao trong năm 2020 của Công ty đều không hoàn thành. Ban Giám đốc Công ty nhận thức đầy đủ vai trò, trách nhiệm đối với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020. Tuy nhiên trong bối cảnh tình hình chung của nền kinh tế, các kết quả đạt được đã thể hiện sự quyết tâm, nỗ lực của Ban Giám đốc và người lao động Công ty. Những nguyên nhân chủ yếu được Ban Giám đốc nhận định đó là:

- Năm 2020 đại dịch COVID-19 đã ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng đến tất cả quốc gia trên thế giới, hiện nay đang tiếp tục diễn biến rất phức tạp. Nền kinh tế Việt Nam đã và đang chịu nhiều tác động, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, gây gián đoạn chuỗi cung ứng và lưu chuyển thương mại, làm đình trệ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đã tác động trực tiếp đến ngành nghề lĩnh vực kinh doanh của Công ty.

- Trong năm giá xăng dầu trong nước và thế giới vẫn có những diễn biến phức tạp khó dự đoán. Trước thời điểm giảm giá công tác bán hàng gặp rất nhiều khó khăn và trước thời điểm tăng giá thì việc tạo nguồn lại rất hạn chế, Chính sách kinh doanh của Tổng công ty còn chưa thực sự tạo sự chủ động cho đơn vị thành viên: trước xu thế tăng, việc xin nguồn vô cùng khó khăn nên hiệu quả kinh doanh trong lĩnh vực này chưa cao. Giá giao của Tổng công ty còn chưa phù hợp so với các đầu mối khác trên thị trường, ít có sự cạnh tranh (luôn thấp hơn từ 400- 800 đồng/ lít- tùy từng thời điểm. Mảng bán buôn trong năm hiệu quả kinh doanh rất thấp luôn trong tình trạng bị lỗ.

- PVOIL Thái Bình luôn vấp phải sự cạnh tranh khốc liệt từ những đầu mối lớn trong khu vực tại Thái Bình: Công ty Vận tải Thủy bộ Hải Hà, Công ty Petrolimex, Công ty Sông Vân và các thương nhân phân phối, các tổng đại lý lớn, có chiết khấu cho khách hàng cao hơn mức chiết khấu của Công ty đối với cả 02 mặt hàng là xăng A95 và dầu DO đã tạo áp lực cạnh tranh đối với đơn vị.

- Vùng thị trường kinh doanh chính của Công ty chưa được bổ sung, hết sức hạn chế chỉ bao gồm địa bàn tỉnh Thái Bình và tỉnh Hưng Yên dẫn tới công tác triển khai bán hàng, phát triển hệ thống khách hàng còn nhiều khó khăn.

- Kho trung chuyển xăng dầu diện tích đất thuê và vốn đầu tư lớn, do đó hàng năm chi phí cố định cho hoạt động của kho là rất lớn. Trong khi đó, hiệu quả khai thác Kho không cao: vòng quay kho, sản lượng pha chế tại kho rất thấp...

Ban Giám đốc đánh giá kết quả đạt được trong năm và những tồn tại hạn chế theo từng lĩnh vực hoạt động như sau:

- Lĩnh vực kinh doanh xăng dầu: mặc dù tổng sản lượng kinh doanh xăng dầu trong năm không đạt kế hoạch giao nhưng sản lượng qua kênh bán lẻ tại CHXD và qua chương trình PVOIL Easy vẫn hoàn thành kế hoạch. Hệ thống bán lẻ phát triển mang tính bền vững và hiệu quả cao.

- Sản xuất pha chế E5 và condensate: đảm bảo tuyệt đối an toàn trong quá trình vận hành pha chế, chất lượng sản phẩm ổn định đảm bảo theo tiêu chuẩn hiện hành.

- Kinh doanh vận tải xe bồn: đảm bảo an toàn trong quá trình vận chuyển xăng dầu, đáp ứng đầy đủ nhu cầu của Công ty và khách hàng.

## **2/ Tình hình tài chính**

### **a/Tình hình tài sản**

Năm 2020 tổng giá trị tài sản của công ty là 133.047.022.796 VNĐ, giảm 16.722.468.673 VNĐ so với năm 2019. Trong đó tài sản ngắn hạn là 51.447.280.328 VNĐ, chiếm 38,67%; tài sản dài hạn là 81.599.742.467 VNĐ, chiếm 61,33%.

Về phần tài sản ngắn hạn, chủ yếu là giá trị hàng tồn kho (21.320.984.635 VNĐ) và các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng (24.669.417.170 VNĐ). Đối với phần tài sản dài hạn, chiếm chủ yếu là tài sản cố định (75.594.889.719 VNĐ), trong đó tài sản cố định hữu hình là 72.620.998.739 VNĐ, tài sản cố định vô hình 2.973.890.980 VNĐ.

### **b/ Tình hình nợ phải trả**

Nợ phải trả năm 2020 của công ty là 23.877.299.112 VNĐ, chủ yếu là nợ ngắn hạn (23.414.799.112 VNĐ, chiếm 98,1%). Nợ ngắn hạn chiếm phần lớn là khoản nộp thuế bảo vệ môi trường và tiền hàng mua của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP.

## **3/ Kế hoạch SXKD 2021**

### **1/Nhiệm vụ trọng tâm**

- Tổ chức kinh doanh xăng dầu tuân thủ chính sách của Tổng công ty và phù hợp với đặc điểm, tình hình tại đơn vị nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được Tổng



công ty giao. Giữ ổn định thị phần, hệ thống phân phối, duy trì tốc độ phát triển sản lượng phù hợp với tăng trưởng chung của cả thị trường, cân đối hài hòa giữa sản lượng tiêu thụ và hiệu quả kinh doanh, lấy an toàn và hiệu quả làm trọng.

- Tập trung gia tăng sản lượng bán lẻ thông qua các CHXD hiện hữu và phát triển mới các CHXD trong năm 2021. Đẩy mạnh triển khai chương trình PVOIL Easy và các hình thức bán hàng ứng dụng CNTT khác. Tìm kiếm các cơ hội để gia tăng sản lượng kênh KHCN;

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Đề án 1114 về “Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại CHXD” và Đề án 808 “Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại Kho Xăng dầu”;

- Tiếp tục tìm kiếm cơ hội phát triển CHXD theo các hình thức (đầu tư, mua, thuê dài hạn, hợp tác đầu tư, giới thiệu cơ hội để Tổng công ty đầu tư sau đó giao cho đơn vị thuê khai thác...) trên cơ sở cân đối được nguồn vốn phù hợp với quy định và chịu trách nhiệm về hiệu quả đầu tư. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát đối với công tác đầu tư CHXD để đảm bảo đầu tư hiệu quả và không để xảy ra các trường hợp thua lỗ/mất vốn;

- Vận hành an toàn và hiệu quả dự án "Xử lý và pha chế condensate Thái Bình" tại kho trung chuyển xăng dầu Thái Bình;

- Tuân thủ tuyệt đối các quy định về an toàn – phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn cho con người và tài sản trong hoạt động SXKD;

- Thực hiện tái cấu trúc theo nội dung Nghị quyết số 3142/NQ-DKVN ngày 02/07/2020 của HĐQT Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc phê duyệt kế hoạch sắp xếp, tái cơ cấu Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP giai đoạn 2020-2025 và Nghị quyết liên tịch số 51/NQLT-DVN ngày 21/07/2020 của Tổng công ty về việc triển khai kế hoạch sắp xếp, tái cơ cấu PVOIL giai đoạn 2020-2025;

**b/ Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu**

-Các chỉ tiêu sản lượng và tài chính:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2021
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu sản lượng</b>		
1	Sản lượng xăng dầu		
1.1	Theo kênh tiêu thụ	m3	63.000
-	Bán buôn	"	28.000
-	KHCN	"	12.000
-	CHXD	"	23.000
1.2	Sản lượng E5	m3	12.850
1.3	Sản lượng PVOIL Easy	m3	2.330
2	Sản lượng kinh doanh dầu mỡ nhờn PVOIL Lube	lít	45.000

3	Sản lượng pha chế condensate	m3	2.940
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính</b>		
1	Doanh thu	Tỷ đồng	619,0
2	Giá vốn	Tỷ đồng	577,8
3	Lãi gộp	Tỷ đồng	41,2
4	Chi phí	Tỷ đồng	38,7
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,5

- Các chỉ tiêu về kế hoạch đầu tư và XDCB:

TT	Tên dự án	KH năm 2021		
		Tổng số	Trong đó	
			VCSH	Vốn vay + khác
	<b>Tổng số (A+B+C)</b>	<b>7,90</b>	<b>7,90</b>	<b>-</b>
<b>A</b>	<b>Đầu tư xây dựng cơ bản</b>	-	-	-
<b>B</b>	<b>Đầu tư CHXD</b>	<b>7,00</b>	<b>7,00</b>	<b>-</b>
	CHXD Thái Dương	7,00	7,00	
<b>C</b>	<b>Mua sắm TTB</b>	<b>0,90</b>	<b>0,90</b>	<b>-</b>
	Mua 10 cột bơm	0,90	0,90	

#### IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

##### 1/ Đánh giá chung về các mặt hoạt động của Công ty

Mặc dù gặp phải rất nhiều khó khăn và thách thức đến từ môi trường khách quan đặc biệt là ảnh hưởng của đại dịch COVID 19, PVOIL Thái Bình vẫn luôn bám sát các nhiệm vụ trọng tâm để thực hiện sản xuất kinh doanh. Cụ thể:

- Vận hành an toàn và hiệu quả dự án "Xử lý và pha chế condensate Thái Bình" và pha chế xăng E5 tại kho trung chuyển xăng dầu Thái Bình.
- Giữ vững ổn định thị phần, hệ thống phân phối, đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh xăng dầu, tập trung gia tăng tỷ trọng kênh bán lẻ qua CHXD.
- Tăng cường cơ hội tìm kiếm đầu tư phát triển cửa hàng xăng dầu phù hợp với chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tăng cường công tác quản lý chi phí, quản trị hệ thống và phát triển thương hiệu Công ty.

Bằng những cố gắng và nỗ lực của hệ thống, những kết quả Công ty đã đạt được trong năm 2020 là tương đối tốt so với các doanh nghiệp trong ngành.

##### 2/ Đánh giá về hoạt động của Ban Giám đốc

- Kết quả SXKD năm 2020 đạt được trong bối cảnh đại dịch COVID 19 ảnh hưởng nghiêm trọng tới nền kinh tế trong nước đã góp phần giữ vững ổn định, củng cố niềm tin của người lao động, khách hàng của Công ty. Có được kết quả này là nhờ Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý đã chủ động trong công tác điều hành, có nhiều giải pháp hiệu quả ứng phó với diễn biến phức tạp của đại dịch và giá cả xăng dầu trong nước; hoạt động điều hành SXKD của Công ty theo đúng nội dung nghị quyết ĐHĐCĐ và chỉ đạo của HĐQT.

- Trong quá trình điều hành hoạt động của Công ty, Ban Giám đốc đã tuân thủ theo đúng phân cấp tại Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty; tổ chức triển khai đầy đủ và thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

### 3/ Các kế hoạch và định hướng hoạt động 2021

Năm 2021, kế hoạch hoạt động của HĐQT sẽ tập trung vào các vấn đề sau:

- Chỉ đạo thực hiện thành công các chỉ tiêu SXKD theo nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021; tập trung các giải pháp nhằm cải thiện hiệu quả SXKD của Công ty.

- Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý chi phí để nâng cao năng lực cạnh tranh, gia tăng hiệu quả hoạt động Công ty.

- Chỉ đạo sâu sát công tác quản lý tài chính, quản trị rủi ro, quản lý công nợ không để phát sinh nợ xấu mới.

- Công tác tái cấu trúc: chỉ đạo thực hiện tái cấu trúc theo nội dung Nghị quyết số 3142/NQ-DKVN ngày 02/07/2020 của HĐQT Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc phê duyệt kế hoạch sắp xếp, tái cơ cấu Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP giai đoạn 2020-2025 và Nghị quyết liên tịch số 51/NQLT-DVN ngày 21/07/2020 của Tổng công ty về việc triển khai kế hoạch sắp xếp, tái cơ cấu PVOIL giai đoạn 2020-2025.

- Chỉ đạo công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu, đẩy mạnh triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh;

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

### 1/ Hội đồng quản trị:

#### a/ Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

#### Danh sách và tỷ lệ sở hữu cổ phần:

STT	Họ tên	Chức vụ	Tổng số cổ phần			Tỷ lệ cổ phần
			Sở hữu	Đại diện sở hữu của PVOIL	Tổng cộng	

1	Đoàn Duy Công	Chủ tịch HĐQT		4.142.000	4.142.000	38%
2	Quách Văn Sơn	Thành viên HĐQT		3.270.000	3.270.000	30%
3	Trần Minh Tuấn	Thành viên HĐQT				

**b/ Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.**

**c/ Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

HĐQT Công ty triển khai các hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật hiện hành.

Trong năm 2020, căn cứ Tờ trình và các Phiếu lấy ý kiến, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn trong công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của Công ty. Cụ thể như sau:

STT	Thời gian	Nội dung	Kết quả
1	23/03/2020	- Thông qua kết quả SXKD Quý I/2020 của Công ty, các giải pháp, định hướng và nhiệm vụ trọng tâm hoàn thành kế hoạch SXKD Quý II/2020 của Công ty;  - Chuẩn bị tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	Nghị quyết số 247/NQ-DKTB ngày 23/03/2020
2	26/06/2020	- Báo cáo sơ kết hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2020, các giải pháp, định hướng và nhiệm vụ trọng tâm để hoàn thành kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2020.	Nghị quyết số 648/NQ-DKTB ngày 26/06/2020
3	18/08/2020	- Báo cáo hoạt động SXKD 7 tháng năm 2020, kế hoạch SXKD Tháng 8,9/2020; các giải pháp, định hướng và nhiệm vụ trọng tâm để hoàn thành kế hoạch SXKD Quý III/2020.  - Chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020	Nghị quyết số 788/NQ-DKTB ngày 18/08/2020
4	27/10/2020	- Báo cáo hoạt động SXKD 9 tháng năm 2020, kế hoạch SXKD Quý IV/2020; các giải	Nghị quyết số 958/NQ-DKTB ngày 27/10/2020



	pháp, định hướng và nhiệm vụ trọng tâm để hoàn thành kế hoạch SXKD Quý IV/2020.	
--	---	--

d/ Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không có.

e/ Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ về quản trị Công ty, tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm: Không có.

**2/ Ban kiểm soát:**

**a/ Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Trưởng ban kiểm soát	
2	Phạm Ngọc Anh	Thành viên	
3	Nguyễn Thị Dung	Thành viên	

**b/ Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã lập kế hoạch hoạt động và triển khai kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty. Ngoài ra, Ban Kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

Trong năm 2020, Ban kiểm soát thực hiện công tác kiểm soát theo các nội dung chính như sau:

- Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty.

- Kiểm tra tính hợp lý, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính thống nhất, phù hợp với công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác trong công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết.

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính năm, sáu tháng, các quý trong năm, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

**3/ Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát:**

a/ Lương, thưởng, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị: thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát không chuyên trách trong năm 2020 là 144 triệu đồng đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua .

b/ Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có.

c/ Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

## **VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

- Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình được lập vào ngày 31 tháng 12 năm 2020, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính niên độ 2020. Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính 2020 đã được Ban Giám đốc và Phòng Kế toán của Công ty lập và được Công ty TNHH Kiểm toán An Việt kiểm toán.

- Báo cáo tài chính năm 2020 được lập đầy đủ mẫu biểu theo quy định, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, đồng thời phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình tại ngày 31/12/2020.

### **1/ Ý kiến kiểm toán :**

#### **a/ Về trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với Báo cáo tài chính:**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### **b/ Trách nhiệm của Kiểm toán viên:**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế

đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**c/ Ý kiến kiểm toán viên:**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**2/ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:**

Xem Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 tại địa chỉ Website Công ty: [www.pvoilthaibinh.com.vn](http://www.pvoilthaibinh.com.vn).

**Nơi nhận:**

- Ủy ban CKNN (để b/c);
- Sàn GDCKHN (để b/c);
- HĐQT Công ty (để biết);
- Ban KS Công ty (để biết);
- Lưu: VT, NVT(01b).

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO  
PHÁP LUẬT**



**Đoàn Duy Công**